

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 100/2000/QĐ-TTg ngày 17/8/2000
về việc chuyển giao Ban quản lý
Khu công nghiệp cấp tỉnh trực
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa VIII;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ tại Tờ trình số 193/TTr-BTCCBCP ngày 11 tháng 8 năm 2000,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển giao các Ban quản lý Khu công nghiệp cấp tỉnh (trừ Ban quản lý Khu công nghiệp Dung Quất, Ban quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore) về trực thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Ban quản lý Khu công nghiệp cấp tỉnh là cơ quan trực tiếp quản lý các khu công nghiệp, chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân cùng cấp, đồng thời chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý ngành, lĩnh vực.

Nhiệm vụ của Ban quản lý Khu công nghiệp cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 27 Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997.

Điều 3. Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban quản lý Khu công nghiệp cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

QUYẾT ĐỊNH số 755/QĐ-TTg ngày 17/8/2000
về việc quản lý và sử dụng nhà ở công vụ tại khu Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 06 tháng 8 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sử dụng các nhà: nhà A, nhà B, nhà C2, C4, C6 tại khu nhà ở Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội làm khu nhà ở công vụ của Chính phủ (gọi tắt là nhà ở công vụ Hoàng Cầu) để cho thuê làm nơi ở cho các cán bộ được điều động từ địa phương về công tác tại Trung ương thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, có trụ sở đóng tại thành phố Hà Nội.

Điều 2.

1. Khu nhà ở Hoàng Cầu do Văn phòng Chính phủ quản lý.

09160675

2. Cơ quan sử dụng cán bộ được bố trí nhà ở tại nhà công vụ Hoàng Cầu đứng ra làm thủ tục đăng ký, ký kết hợp đồng và nộp tiền nhà hàng tháng tại Cục Quản trị I của Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Những cán bộ được bố trí sử dụng nhà ở công vụ Hoàng Cầu:

1. Các cán bộ được điều động từ địa phương về làm việc tại các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội (Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam) có trụ sở tại Hà Nội, để đảm nhiệm các cương vị từ chức vụ có phụ cấp trách nhiệm 1,1 trở lên.

2. Bí thư, Phó bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được điều động về làm việc tại các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương có trụ sở tại Hà Nội (không phụ thuộc chức vụ được giao).

3. Trường hợp đặc biệt do Thủ tướng quyết định.

Điều 4. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tổng hợp các yêu cầu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định danh sách những cán bộ được bố trí nhà ở công vụ Hoàng Cầu và sắp xếp căn hộ cụ thể cho từng cán bộ ở một mình hoặc có gia đình đi theo.

2. Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục đối với các cơ quan có cán bộ được bố trí nhà ở công vụ.

3. Hướng dẫn thực hiện việc đăng ký và quản lý hộ khẩu theo quy định của pháp luật. Hộ khẩu nhà công vụ là hộ khẩu tập thể, mỗi đối tượng được cấp một hộ khẩu cá nhân.

4. Quản lý khu nhà ở công vụ, bao gồm: thường trực, bảo vệ toàn bộ khu nhà; phân định công năng cụ thể cho những diện tích dùng chung, nhằm

đảm bảo phục vụ thuận lợi cho toàn bộ khu nhà (khu vực bảo vệ, khu trực đêm, khu để xe cho các hộ, khu giữ xe cho khách...).

5. Thường xuyên kiểm tra các hệ thống kỹ thuật: điện, cấp nước, thoát nước, thang máy, hệ thống phòng chữa cháy...; có kế hoạch định kỳ bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ các trang thiết bị kỹ thuật toàn bộ ngôi nhà theo yêu cầu về cấp độ, kỹ thuật xây dựng.

6. Hướng dẫn thực hiện và trực tiếp thu tiền nhà hàng tháng theo Quyết định số 118/TTg ngày 27 tháng 11 năm 1992 của Thủ tướng Chính phủ về xóa bỏ chế độ bao cấp nhà ở, đưa tiền nhà vào lương.

7. Hướng dẫn các hộ làm thủ tục ký hợp đồng trả tiền sử dụng điện hàng tháng theo quy định hiện hành của ngành điện.

8. Hướng dẫn các hộ làm thủ tục ký hợp đồng trả tiền nước sinh hoạt hàng tháng theo quy định của công ty kinh doanh nước sạch Hà Nội.

9. Dự trù ngân sách để chi trả các khoản phụ trội về điện, nước phục vụ sinh hoạt công cộng, như điện chiếu sáng các khu bảo vệ, các hành lang, điện phục vụ thang máy...; nước chênh lệch giữa đồng hồ tổng với đồng hồ các hộ....

10. Đăng ký quỹ nhà ở công vụ với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ được sử dụng nhà ở công vụ Hoàng Cầu:

1. Chỉ được sử dụng đúng diện tích ghi trong hợp đồng thuê nhà.

2. Chỉ được sử dụng để ở trong thời gian làm việc, không được tự ý sang nhượng, cho thuê, chuyển đổi và sử dụng vào mục đích khác. Khi thôi, không làm việc tại các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội hoặc khi nghỉ hưu thì trả lại nhà để bố trí cho cán bộ khác.

3. Giữ gìn, bảo quản tốt diện tích căn hộ được bố trí ở, diện tích sử dụng chung; nghiêm chỉnh

chấp hành các quy định về vệ sinh môi trường đô thị, phòng cháy, chữa cháy, trật tự, an ninh, an toàn cho khu nhà.

4. Tài sản riêng của từng hộ gia đình do từng hộ chịu trách nhiệm quản lý.

5. Không được cơi nới, thay đổi thiết kế, cấu trúc xây dựng..., của ngôi nhà. Mọi yêu cầu về sửa chữa, thay đổi chi tiết cho phù hợp với sinh hoạt ăn, ở trong phạm vi căn hộ, đều phải được cơ quan quản lý xem xét, chấp thuận, mới được triển khai.

Điều 6. Bảo dưỡng sửa chữa:

1. Nhà ở công vụ Hoàng Cầu được bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định về quy trình quản lý kỹ thuật, cấp hạng nhà quy định. Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa do ngân sách nhà nước bảo đảm, được dự toán trong kinh phí hàng năm của Văn phòng Chính phủ.

2. Các cán bộ được bố trí sử dụng nhà ở công vụ Hoàng Cầu có trách nhiệm tạo thuận lợi cho việc bảo hành, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa toàn bộ ngôi nhà.

3. Trường hợp nhà ở bị hư hỏng, nếu cơ quan quản lý nhà không tiến hành sửa chữa, gây thiệt hại cho những người ở trong ngôi nhà thì cơ quan quản lý phải bồi thường. Các hư hỏng do người sử dụng gây ra thì người đó phải chịu trách nhiệm bồi thường.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 8. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và những đối tượng được bố trí nhà ở công vụ tại khu Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH số 113/2000/QĐ-BTC

ngày 18/7/2000 về việc công bố
Danh mục văn bản quy phạm
pháp luật bị bãi bỏ.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 1996;

Căn cứ Nghị định số 101/CP ngày 23/9/1997
của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số
điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật;

Căn cứ Quyết định số 355/TTrg ngày 28 tháng 5
năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập
Ban chỉ đạo của Chính phủ về tổng rà soát và hệ
thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994
của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ
chức bộ máy Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách
tài chính; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực
thuộc Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành đến ngày 31 tháng 12 năm 1999 đã hết hiệu lực pháp luật gồm 111 văn bản (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Tài chính

NGUYỄN SINH HÙNG